

TỔNG CTY ĐATHH MIỀN BẮC
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC III

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2023/CTHTTHHKV III-TCKT

V/v thông báo thực hiện niêm yết, biểu giá dịch vụ hoa tiêu hàng hải.

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 06 năm 2023

Kính gửi: Các Quý khách hàng, chủ tàu, đại lý, tổ chức và cá nhân sử dụng dịch vụ Hoa tiêu hàng hải của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực III.

Thực hiện Thông tư số 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018 của Bộ giao thông vận tải về việc ban hành biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo, dịch vụ bốc dỡ container và dịch vụ lai dắt tại cảng biển Việt Nam.

Ngày 29/06/2023 Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực III đã ban hành Quyết định số 119/QĐ-CTHTTHHKV III về việc ban hành giá dịch vụ hoa tiêu hàng hải.

Bằng công văn này, Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực III thông báo đến tất cả các Quý khách hàng, chủ tàu, đại lý, tổ chức và cá nhân sử dụng dịch vụ hoa tiêu của Công ty Hoa tiêu hàng hải khu vực III được biết và triển khai thực hiện Biểu giá trên kể từ ngày 01/07/2023 (Kèm theo Biểu giá dịch vụ hoa tiêu hàng hải và Quyết định ban hành)

Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực III xin trân trọng thông báo.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Cảng vụ hàng hải Quảng Ninh: (để b/c);
- TCT ĐATHH miền Bắc (để b/c);
- Lưu: HCTH, TCKT,



Nguyễn Đức Thành

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 06 năm 2022

BIỂU GIÁ DỊCH VỤ HOA TIÊU

(Kèm theo thông báo số 205/CTHTHHKV III ngày 29 tháng 06 năm 2023 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực III)

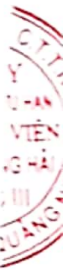
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá (chưa bao gồm 8%)	Mức giá (đã bao gồm 8%)	Ghi chú
1	Dịch vụ hoa tiêu hàng hải đối với tàu thuyền hoạt động vận tải nội địa				
1.1	Dịch vụ hoa tiêu áp dụng đối với tàu thuyền di chuyển trong cảng có sử dụng dịch vụ hoa tiêu mà khoảng cách dẫn tàu dưới 05 hải lý	Đồng/GT	60,00	64,80	Số tiền thu thấp nhất cho 1 tàu/1 lượt dẫn tàu: 300.000 đồng
1.2	Dịch vụ hoa tiêu áp dụng đối với tàu thuyền di chuyển trong cảng có sử dụng dịch vụ hoa tiêu mà khoảng cách dẫn tàu từ 05 hải lý trở lên	Đồng/GT/HL	25,00	27,00	Số tiền thu thấp nhất cho 1 tàu/1 lượt dẫn tàu: 300.000 đồng
1.3	Dịch vụ hoa tiêu áp dụng đối với các loại tàu thuyền còn lại	Đồng/GT/HL	25,00	27,00	Số tiền thu thấp nhất cho 1 tàu/1 lượt dẫn tàu: 500.000 đồng
1.4	Hủy bỏ yêu cầu hoa tiêu mà thời gian báo cho tổ chức hoa tiêu biết trước thời điểm yêu cầu hoa tiêu đã dự kiến dưới 03 giờ, người vận chuyển phải trả tiền chờ đợi theo mức như sau: - Hoa tiêu - Hoa tiêu và phương tiện	Đồng/giờ/người Đồng/giờ/người và phương tiện	20,000 200,000		- Hoa tiêu chưa xuất phát: tính 01 giờ; - Hoa tiêu đã rời vị trí xuất phát: thời gian chờ đợi tính từ lúc xuất phát đến khi hoa tiêu trở về vị trí ban đầu, thời gian chờ đợi trong trường hợp này được tính tối thiểu là 01 giờ; - Hoa tiêu đã làm xong việc dẫn đường, nếu thuyền trưởng vẫn giữ hoa tiêu lại sẽ tính thêm tiền chờ đợi theo thời gian giữ lại.
1.5	Hoa tiêu chỉ chờ đợi tại địa điểm đón tàu sau thời điểm yêu cầu dịch vụ hoa tiêu không quá 04 giờ, quá thời	Đồng/GT/HL	80% theo giá quy định tại điểm 1.1,		Quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 8 TT số 54/2018-BGTVT



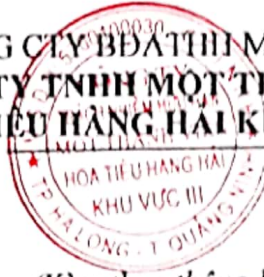
	gian trên việc yêu cầu dịch vụ hoa tiêu coi như đã hủy bỏ		1.2, 1.3, 1.4		
1.6	Hoa tiêu lên tàu mà người yêu cầu hoa tiêu hủy bỏ yêu cầu hoa tiêu	Đồng/GT/HL	80% theo giá quy định tại điểm 1.1, 1.2, 1.3, 1.		Quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 8 TT số 54/2018-BGTVT
1.7	Tàu thuyền có hành trình để thử máy móc, thiết bị hiệu chỉnh la bàn	Đồng/GT/HL	110% mức giá quy định tại điểm 1.1, 1.2, 1.3, 1.4		Quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 8 TT số 54/2018-BGTVT
1.8	Chủ tàu thuyền (trừ tàu thuyền chở khách) vào, rời một khu vực hàng hải tối thiểu 4 chuyến/tàu/tháng	Đồng/GT/HL	80% mức giá quy định tại điểm 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 từ chuyến thứ 4 trở đi		Quy định tại điểm e, khoản 2, Điều 8 TT số 54/2018-BGTVT
1.9	Chủ tàu thuyền chở khách vào, rời một khu vực hàng hải tối thiểu 4 chuyến/tháng	Đồng/GT/HL	50% mức giá quy định tại điểm 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 từ chuyến thứ 4 trở đi		Quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 8 TT số 54/2018-BGTVT
1.10	Tàu thuyền không tới thẳng cảng đến mà yêu cầu neo lại dọc đường (trừ các tuyến không được chạy đêm) chủ tàu phải trả chi phí phương tiện	Đồng/1tàu/1lần	300.000	324.000	Quy định tại điểm h, khoản 2, Điều 8 TT số 54/2018-BGTVT
1.11	Trường hợp hoa tiêu đã đến vị trí nhưng tàu thuyền không vận hành được vì lý do bất khả kháng, có xác nhận của cảng vụ hàng hải	Đồng/GT/HL	Thu bằng số tiền thu thấp nhất cho 1 tàu /1lượt dẫn tàu		Quy định tại điểm k, khoản 2, Điều 8 TT số 54/2018-BGTVT


 BỘ TRANSPORT
 KHU VỰC
 ĐỒNG THÁP

2	Dịch vụ hoa tiêu hàng hải đối với tàu thuyền hoạt động vận tải quốc tế				
2.1	Dịch vụ hoa tiêu tại các tuyến dẫn tàu Vạn Gia – Hòn Gai (Quảng Ninh)	USD /GT/ HL	0.0045	0.00486	Số tiền thu thấp nhất cho 1 tàu/1 lượt dẫn tàu: 300 USD
2.2	Dịch vụ hoa tiêu áp dụng đối với tàu thuyền có tổng dung tích dưới 200 GT (kể cả tàu đánh bắt cá)	USD /1 lượt dẫn tàu	40	43,20	Số tiền thu thấp nhất cho 1 lượt tàu
2.3	Dịch vụ hoa tiêu áp dụng đối với tàu thuyền di chuyển trong cảng có khoảng cách dẫn tàu dưới 05 hải lý	USD /GT	0,015	0.0162	Số tiền thu thấp nhất cho 1 tàu/1 lượt dẫn tàu: 100 USD
2.4	Đối với các trường hợp sử dụng dịch vụ hoa tiêu ngoài các trường hợp trên, giá dịch vụ hoa tiêu được tính lũy tiến như sau: - Dưới 10 hải lý - Từ 10 hải lý đến 30 hải lý - Trên 30 hải lý	USD /GT/ HL	0,0034 0,0022 0,0015	0,003672 0,002376 0,00162	Giá thấp nhất cho 1 tàu/1 lượt dẫn tàu: 300 USD
2.5	Trường hợp hủy bỏ yêu cầu hoa tiêu mà thời gian báo cho tổ chức hoa tiêu biết trước thời điểm yêu cầu hoa tiêu đã dự kiến dưới 03 giờ, người vận chuyển phải trả tiền chờ đợi - Hoa tiêu - Hoa tiêu và phương tiện	USD /giờ/ người USD /giờ/ người và phương tiện	10 20		- Hoa tiêu chưa rời vị trí xuất phát: Tính là 01 giờ; - Hoa tiêu đã rời vị trí xuất phát: thời gian chờ đợi tính từ lúc xuất phát đến khi hoa tiêu trở về vị trí ban đầu, thời gian chờ đợi trong trường hợp này được tính tối thiểu là 01 giờ; - Hoa tiêu đã hoàn thành việc dẫn tàu, nếu thuyền trưởng vẫn giữ hoa tiêu lại sẽ tính thêm tiền chờ đợi theo số giờ giữ lại.
2.6	Hoa tiêu chỉ chờ đợi tại địa điểm đón tàu sau thời điểm yêu cầu dịch vụ hoa tiêu không quá 04 giờ, quá thời gian trên việc yêu cầu dịch vụ hoa tiêu coi như đã hủy bỏ	USD /GT/ HL	80% mức giá quy định tại điểm 2.1, 2.2, 2.3		Quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 9 TT số 54/2018-BGTVT
2.7	Tàu thuyền có hành trình để thử máy	USD	110% mức		Quy định tại điểm d.



TỔNG CTY ĐẤT MIỀN BẮC
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
HOA TIÊU HÀNG HẢI KHU VỰC III



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU GIÁ DỊCH VỤ LAI DẮT

(Kèm theo thông báo số 20/CTHTHHKV III ngày 29 tháng 06 năm 2023 của Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực III)

S TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá (chưa bao gồm 8%)	Mức giá (đã bao gồm 8%)	Ghi chú
1	Dịch vụ lai dắt đối với tàu thuyền hoạt động vận tải nội địa:					
	Dịch vụ lai dắt	Tàu HC08 CS: 700HP	Đồng/giờ	3.900.000	4.212.000	
2	Dịch vụ lai dắt đối với tàu thuyền hoạt động vận tải quốc tế:					
	Dịch vụ lai dắt	Tàu HC08 CS: 700HP	USD/giờ	298	321,84	